

Hướng dẫn soạn bài Tìm hiểu chung về phép lập luận giải thích Sách giáo khoa Ngữ Văn lớp 7 tập 2 được trình bày ngắn gọn, chi tiết nhất dưới đây để các em hiểu rõ hơn về bài học này, từ đó chuẩn bị tốt cho tiết học tới.

Mục đích và phương pháp giải thích

Câu 1 sgk ngữ văn 7 tập 2

Trong cuộc sống, khi không rõ một vấn đề nào đó, người ta cần được giải thích.

Một số câu hỏi:

- + Vì sao phải trồng nhiều cây xanh ?
- + Vì sao phải ăn uống điều độ ?
- + Vì sao phải giữ gìn vệ sinh môi trường ?

Câu 2 ngữ văn 7 tập 2 sgk

Trong văn nghị luận, việc giải thích thường gắn với những vấn đề khái quát có liên quan đến tư tưởng, đạo lí, các chuẩn mực đạo đức, lối sống,... Chẳng hạn: Tình bạn là gì? Thế nào là trung thực? Vì sao phải khiêm tốn? Thế nào là *Có chí thì nên*?...

Câu 3 sgk ngữ văn lớp 7 tập 2

Đọc bài văn *Lòng khiêm tốn* và trả lời các câu hỏi.

- Nhan đề của bài văn có tác dụng nêu lên vấn đề giải thích: *Lòng khiêm tốn*.
- Những câu ở dạng định nghĩa:
 - + Lòng khiêm tốn có thể được coi là một bản tính căn bản cho con người trong nghệ thuật xử thế và đối đãi với sự vật.
 - + Con người khiêm tốn bao giờ cũng là người thường thành công trong lĩnh vực giao tiếp với mọi người.

+ Khiêm tốn là tính nhã nhặn, biết sống một cách nhún nhường, luôn luôn hướng về phía tiến bộ, tự khép mình vào những khuôn thước của cuộc đời, bao giờ cũng không ngừng học hỏi.

+ ... con người khiêm tốn là con người hoàn toàn biết mình, hiểu người, không tự mình đề cao vai trò, ca tụng chiến công của cá nhân mình cũng như không bao giờ chấp nhận một ý thức chịu thua mang nhiều mặc cảm tự ti đối với mọi người.

Cách giải thích:

+ Để giải thích về "lòng khiêm tốn", tác giả đã nêu ra những nhận định mang tính định nghĩa về lòng khiêm tốn, liệt kê các biểu hiện của lòng khiêm tốn, so sánh giữa người khiêm tốn và kẻ không khiêm tốn. Đây cũng chính là các cách giải thích.

+ Chỉ ra cái lợi của khiêm tốn - cái hại của không khiêm tốn, nguyên nhân của thói không khiêm tốn chính là nội dung giải thích.

Vậy giải thích trong văn nghị luận là làm cho người đọc hiểu rõ các tư tưởng, đạo lí, phẩm chất, quan hệ,... cần được giải thích, qua đó nâng cao nhận thức, bồi dưỡng trí tuệ, tình cảm cho con người. Để giải thích một vấn đề nào đó, người ta thường sử dụng cách nêu định nghĩa, liệt kê những biểu hiện, so sánh với các hiện tượng cùng loại khác, chỉ ra cái lợi, cái hại, nguyên nhân, hậu quả, cách phát huy hoặc ngăn ngừa,... Không nên dùng những cái khó hiểu hoặc không ai hiểu để giải thích những điều người ta chưa hiểu, cần hiểu.

Luyện tập Tìm hiểu chung về phép lập luận giải thích

Lòng nhân đạo

- Giải thích vấn đề "lòng nhân đạo";

- Các ý chính:

+ Lòng nhân đạo - lòng thương người;

+ Loài người còn đầy rẫy những cảnh khổ;

+ Biết xót thương, tìm cách giúp đỡ những cảnh khổ;

- + Phát huy lòng nhân đạo đến cùng và tột độ.
- Cách giải thích: kết hợp giữa lí lẽ với dẫn chứng;
 - + Mở bài: Định nghĩa về lòng nhân đạo
 - + Thân bài: Nêu dẫn chứng, chứng minh biểu hiện của lòng nhân đạo.
 - + Kết bài: Kêu gọi mọi người cần phải phát huy lòng nhân đạo đến tột cùng.

Đọc thêm

Óc phán đoán và thẩm mỹ

- Giải thích vấn đề mối quan hệ giữa phán đoán (lí trí) và thẩm mỹ (rung động thẩm mỹ);
- Các ý chính:
 - + Nhiều người có óc phán đoán rất đúng mà đồng thời lại thiếu óc thẩm mỹ;
 - + Muốn thưởng thức một bài văn, ta dùng trái tim của ta trước rồi sau mới dùng lí trí;
 - + Có thể dùng lí trí để hiểu cái đẹp nhưng quan trọng vẫn là phải luyện mỹ cảm.

Tự do và nô lệ

- Giải thích vấn đề "tự do và nô lệ";
- Các ý chính:
 - + Loài người hơn loài vật là có quyền tự do;
 - + Không có tự do, người ta cũng chỉ như súc vật;
 - + Tự do nghĩa là muốn làm gì thì làm nhưng phải theo lẽ phải;
 - + Nô lệ trái với tự do;

+ Không tự do tức là chết.